

CÔNG TY TNHH HWASUNG VINA
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH HWASUNG VINA

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: HWASUNG VINA COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: HWASUNG VINA CO.,LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 2300973204

3. Ngày thành lập: 23/01/2017

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 03 LK7, Khu HUDLAND, đường Nguyễn Cao, Phường Võ Cường, Thành phố Bắc Ninh, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam

Điện thoại: 01233292536

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Xây dựng nhà các loại	4100(Chính)
2.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác, công trình công nghiệp, giao thông, thủy lợi;	4290
3.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
4.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
5.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
6.	Hoạt động tư vấn quản lý	7020
7.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Hoạt động trang trí nội thất	7410
8.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động mua bán và hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa, cụ thể: - Thực hiện quyền nhập khẩu, quyền xuất khẩu hàng hóa có mã HS: 2804.40.00; 3006.50; 3919.10; 3923.21; 3923.50.00; 3926.20; 3926.30; 3926.90; 4015.19.00; 4016.91; 4202.21.00; 44.21; 4811.41; 4820.90.00; 56.07; 6115.29; 6117.10; 6210.10; 6214.30; 62.16; 6305.10; 63.07; 64.01; 6506.10; 72.15; 7308.40; 7326.90; 8201.30; 83.02; 83.11; 84.18; 8424.10; 8512.20; 8513.10.00; 8515.11; 8517.62; 9004.90; 90.18; 9019.20.00; 9027.10; 9028.10; 9030.39.00; 9031.80; 94.06. - Thực hiện quyền phân phối bán buôn (Không thành lập cơ sở bán buôn) và quyền phân phối bán lẻ (Không thành lập cơ sở bán lẻ) hàng hóa có mã HS: 2804.40.00; 3006.50; 3919.10; 3923.21; 3923.50.00; 3926.20; 3926.30; 3926.90; 4015.19.00; 4016.91; 4202.21.00; 44.21; 4811.41; 4820.90.00; 56.07; 6115.29; 6117.10; 6210.10; 6214.30; 62.16; 6305.10; 63.07; 64.01; 6506.10; 72.15; 7308.40; 7326.90; 8201.30; 83.02; 83.11; 84.18; 8424.10; 8512.20; 8513.10.00; 8515.11; 8517.62; 9004.90; 90.18; 9019.20.00; 9027.10; 9028.10; 9030.39.00; 9031.80; 94.06.	8299
9.	Doanh nghiệp chỉ được kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định. Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện quy định tại Phụ lục 4 ban hành kèm theo Luật Đầu tư.	Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam

6. Vốn điều lệ: 5.750.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	HWASUNG CONSTRUCTION ENG CO.,LTD	0, 8-1, Tangjeong-ro 23 beon-gil, Tangjeong-myeon, Asan-si, Chungcheongnam-do, Hàn Quốc	4.600.000.000	80,000	410-86-52956	
2	LEE SOON HO	2204-2014, Wi city-ro 4ro 46, IIsandong-gu, Goyang-si, Gyeonggi-do, Hàn Quốc	230.000.000	4,000	M38498207	
3	LEE SUJEONG	2204-2014, Wi city-ro 4ro 46, IIsandong-gu, Goyang-si, Gyeonggi-do, Hàn Quốc	230.000.000	4,000	M05120353	
4	LEE JUNGHUN	1507-108, 116, Buksu-ro, Buksu-ri, Asan-si, Chungcheongnam-do, Hàn Quốc	230.000.000	4,000	M75275825	
5	PARK BYOUNGHO	80-1, 557, Bakdal-ro; Manan-gu, Anyang-si, Gyeonggi-do, Hàn Quốc	230.000.000	4,000	M02861338	
6	LEE SUWON	403-107, 124-24, Chungmu-ro, Seobuk-gu, Cheonan-si, Chungcheongnam-do, Hàn Quốc	230.000.000	4,000	SM4012283	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: PARK BYOUNGHO

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 08/09/1977

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Hộ chiếu nước ngoài

Số giấy chứng thực cá nhân: M02861338

Ngày cấp: 25/11/2016

Nơi cấp: Bộ ngoại giao và thương mại Hàn Quốc

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 80-1, 557, Bakdal-ro; Manan-gu, Anyang-si, Gyeonggi-do, Hàn Quốc

Chỗ ở hiện tại: 80-1, 557, Bakdal-ro; Manan-gu, Anyang-si, Gyeonggi-do, Hàn Quốc

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bắc Ninh